

I ĐỌC HIỆU (3,0 điểm)

Đọc đoạn văn bản:

A-léch-xan-dơ Xéc-ghê-ê-vich Pu-skin (1799-1837) - "Mặt trời của thi ca Nga", là niềm vinh quang kiêu hãnh của nhân dân Nga, hiện thân đầy đủ nhất của sức mạnh tinh thần dân tộc Nga. Thiên tài sáng tạo của ông đã khơi dậy sức phát triển phi thường cho văn học Nga thế kỷ XIX và đưa nó trở thành một trong những đỉnh cao của nghệ thuật nhân loại.

[...] Tài năng văn học của Puskin thể hiện trên nhiều thể loại. Ngoài bài thơ trữ tình, ông còn viết tiểu thuyết bằng thơ *Ép-ghê-nhi Ô-nhê-ghin*-một kiệt tác của văn học thế giới, nhiều trường ca thơ tầm cỡ (*Ru-xlan* và *Li-iut-mi-la*, *Người tù Cáp-ca-dơ...*). Truyện ngắn của ông cũng rất xuất sắc (*Con đầm pích*, *Cô tiểu thư nông dân...*). Tác phẩm *Con gái viên đại úy* là một tiểu thuyết lịch sử mẫu mực. Đồng thời, Puskin còn viết nhiều vở kịch nổi tiếng.

Puskin trước hết là nhà thơ. Thơ Puskin khơi nguồn cảm hứng từ hiện thực đời sống Nga, con người Nga đương thời với muôn vàn vẻ phong phú, đa dạng của nó. Ngòi bút của ông rất tinh tế khi viết về thiên nhiên, đậm đà khi viết về nhú mầm (1), trong sáng khi viết về tình bạn và hết sức chân thành, cao thượng khi viết về tình yêu. *Tôi yêu em* (1829) là một trong những bài thơ tình hay nhất của Puskin, được ví như "viên ngọc vô giá trong kho tàng thi ca Nga".

(Theo Sách giáo khoa *Ngữ văn 11 Nâng cao*, Tập hai, NXB Giáo dục Việt Nam, 2010, tr.165-166)

(1) Nhú mầm: người ở nuôi con chủ nhà bằng sữa của mình, còn gọi là vú nuôi.

Thực hiện các yêu cầu:

Câu 1. Xác định phương thức biểu đạt chính của văn bản.

Câu 2. Chỉ ra những thể loại thể hiện tài năng văn học của Puskin.

Câu 3. Đọc đoạn văn bản, anh/chị hiểu "Mặt trời của thi ca Nga" nghĩa là gì?

Câu 4. Thơ Puskin cùng bài thơ *Tôi yêu em* gợi cho anh/chị suy nghĩ gì về cách ứng xử trong tình yêu?

II. LÀM VĂN (7,0 điểm)

Phân tích sự cảm nhận về thời gian của Xuân Diệu qua đoạn thơ:

Xuân dương tối, nghĩa là xuân dương qua,

Xuân còn non, nghĩa là xuân sẽ già,

Mà xuân hết, nghĩa là tôi cũng mất.

Lòng tôi rộng, nhưng lượng trời cứ chất,

Không chờ dài thời trẻ của nhân gian;

Nói làm chi rằng xuân vẫn tuần hoàn,

Nếu tuổi trẻ chẳng hai lần thăm lại!

Còn trời đất, nhưng chẳng còn tôi mãi,

Nên bằng khuất tôi tiếc cá đất trời;

Mùi tháng năm đều rộm vị chia phôi,

Khắp sông núi vẫn than thảm tiễn biệt...

Con gió xinh thì thào trong lá biếc,

Phải chăng hờn vì nỗi phải bay đi?

Chim rộn ràng bỗng dirt tiếng reo thi,

Phải chăng sợ độ phải tàn sấp sữa?

Chẳng bao giờ, ôi! Chẳng bao giờ nữa...

Mau dì thôi! Mùa chưa ngả chiều hôm,

(Trích *Voi vàng*, Xuân Diệu, *Ngữ văn 11*, Tập hai, NXB Giáo dục Việt Nam, 2007, tr.22-23)

===== Hết =====

(Hướng dẫn chấm có 03 trang)

Phản	Câu	Nội dung	Điểm
	DỘC HIẾU		
I	1	Phương thức biểu đạt chính của văn bản: thuyết minh/ phương thức thuyết minh.	0.5
	2	Những thể loại thể hiện tài năng văn học của Puskin: thơ, tiểu thuyết bằng thơ, trường ca thơ, truyện ngắn, tiểu thuyết lịch sử, kịch... Hướng dẫn chấm: - Học sinh trả lời đúng đáp án cho điểm tối đa - Học sinh trả lời thiếu một hoặc hai thể loại đạt 0.5 điểm - Học sinh chỉ nêu một hoặc hai thể loại đạt 0.25 điểm	0.75
	3	"Mặt trời của thi ca Nga" là cách nói ẩn dụ tôn vinh giá trị thơ và vị trí nhà thơ Puskin. - Thơ Puskin đánh thức những tình cảm tốt lành trong tâm hồn Nga khao khát tự do và tình yêu, mang sức mạnh tinh thần, có ý nghĩa to lớn trong lịch sử văn chương và lịch sử thức tinh của dân tộc Nga. - Puskin là nhà thơ vĩ đại có vị trí đặc biệt quan trọng - người khơi dậy sức phát triển phi thường cho văn học Nga thế kỉ XIX và đưa nó trở thành một trong những đỉnh cao của nghệ thuật nhân loại. Hướng dẫn chấm: - Học sinh trả lời đúng đáp án hoặc có cách diễn đạt tương đương vẫn cho điểm tối đa - Học sinh chỉ trả lời một trong hai ý đạt 0.5 điểm	0.75
	4	Học sinh có thể có những suy nghĩ riêng gì về cách ứng xử trong tình yêu từ thơ Puskin cùng bài thơ <i>Tôi yêu em</i> song cần kiên giải hợp lý. Có thể tham khảo các ý sau: - Yêu chân thành, đằm thắm - Yêu vị tha, cao thượng ... Hướng dẫn chấm: - Học sinh nêu một ý và lí giải hợp lí vẫn cho điểm tối đa. - Học sinh chỉ đưa quan điểm mà không lí giải hoặc lí giải sơ sài, không hợp lí đạt 0.5 điểm.	1.0
II	LÀM VĂN		
		Phân tích sự cảm nhận về thời gian của Xuân Diệu qua đoạn thơ: Xuân đang tới, nghĩa là xuân đang qua... Mau di thôi! Mùa chưa ngã chiều hôm,	7.0
		a. Đàm bảo cấu trúc bài nghị luận Mở bài nêu được vấn đề, Thân bài triển khai được vấn đề, Kết bài khái quát được vấn đề.	0.25
		b. Xác định đúng vấn đề nghị luận	0.5

	<p>Phân tích sự cảm nhận về thời gian của Xuân Diệu qua đoạn thơ.</p> <p>Hướng dẫn chấm: Học sinh xác định chưa đầy đủ vẫn để nghị luận, chỉ cho 0.25 điểm</p> <p>c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm</p> <p>Thí sinh có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng; đảm bảo các yêu cầu sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> * Giới thiệu tác giả Xuân Diệu, tác phẩm Voi vàng và đoạn thơ. <p>Hướng dẫn chấm:</p> <p>Học sinh giới thiệu tác giả: 0.25 điểm; giới thiệu tác phẩm và đoạn thơ: 0.25 điểm.</p> <p>* Phân tích sự cảm nhận của Xuân Diệu về thời gian qua đoạn thơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tranh luận với quan niệm thời gian tuần hoàn, nhà thơ của mùa xuân, tuổi trẻ, tình yêu quan niệm thời gian tuyễn tính - dòng chảy xuôi chiều, một đi không trở lại, mỗi khoảnh khắc trôi qua là mất đi vĩnh viễn: xuân dương tới...đương qua, còn non...sẽ già... - Lấy sinh mệnh cá thể làm thước đo thời gian, gắn tuổi trẻ với mùa xuân làm thước đo đời người, Xuân Diệu cất nghĩa những quy luật, phát hiện những nghịch lí: thời gian trôi huy hoại sự sống, cướp đi tuổi trẻ xuân hết...tới mất...lòng tôi rộng...lượng trời chật...còn trời đất...chẳng còn tôi...nên bỗng khuông tiếc đến ngậm ngùi. - Lấy sự tương giao về cảm giác để cảm nhận và mô tả, Xuân Diệu phát hiện thời gian đầy tính mắt mèo, đem đến sự chia lìa, mỗi khoảnh khắc đều rộm vý chia phôi, dậy lên khắp sông núi lời thơ than tiễn biệt, làm tàn phai hương sắc tùng cá thể trong chính thời nay: con gió xinh, lá biếc, chim rộn ràng...hờn, sợ độ phai tàn sắp sửa → Nhạy cảm với thời gian cũng là biểu hiện niềm ham sống, yêu đời đến đắm say. - Nỗi ám ảnh thời gian của hồn thơ Xuân Diệu xuất phát từ cái nhìn trẻ, từ ý thức sâu xa về giá trị của sự sống, lí giải thái độ sống: chạy đua với thời gian, giục giã sống vội vàng Mau đi thôi! Mùa chưa ngả chiều hôm. <p>Hướng dẫn chấm: Phân tích những cảm nhận về thời gian (4 ý - mỗi ý 1.0 điểm); Phân tích đầy đủ, sâu sắc (4.0 điểm); phân tích chưa đầy đủ hoặc chưa sâu (2.5-3.5 điểm) phân tích sơ lược, không rõ ý (1.0-2.0 điểm).</p> <p>- Nghệ thuật thể hiện cảm nhận thời gian:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Thơ trữ tình điệu nói, kết hợp mạch cảm xúc và luận lí. + Thủ pháp trùng điệp, hơi thở liên mạch, nhịp thơ sôi nổi, giọng thơ cuồng quyt tự bạch điệu hồn ham sống cuồng nhiệt. + Hình ảnh thơ mới lạ với những liên tưởng phong phú, nghệ thuật chuyển đổi cảm giác tài hoa. + Ngôn ngữ thơ giàu tính nhạc, tính tạo hình, biểu cảm. <p>Hướng dẫn chấm:</p> <p>Phân tích đầy đủ (0.5 điểm); chưa đầy đủ (0.25 điểm)</p> <p>* Đánh giá chung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đoạn thơ với cảm nhận về thời gian (trong mối quan hệ với tuổi trẻ) làm rõ cội nguồn triết lí nhân sinh tích cực cùng tuyên ngôn sống Voi vàng của nhà thơ mới nhất trong những nhà thơ mới (Hoài Thanh). - Xuân Diệu với Voi vàng vì như một nguồn sống dào dạt chưa từng thấy 	
--	---	--

danh thức niềm yêu đời, ý thức sâu sắc về giá trị sự sống mỗi cá nhân trong cuộc đời.

Hướng dẫn chấm:

- Học sinh đáp ứng được 2 yêu cầu: 0.5 điểm
- Học sinh đáp ứng được 1 yêu cầu: 0.25 điểm

d. Chính tả, ngữ pháp

Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.

Hướng dẫn chấm:

Không cho điểm nếu bài làm mắc quá nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp.

e. Sáng tạo

Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ.

Hướng dẫn chấm: Học sinh biết vận dụng hiểu biết phong cách thơ Xuân Diệu trong quá trình phân tích, đánh giá, biết so sánh với các đoạn thơ còn lại của Vội vàng hoặc tác phẩm khác làm nổi bật nét đặc sắc hồn thơ trong cách cảm nhận thời gian; biết liên hệ vấn đề nghị luận với thực tiễn đời sống; văn viết giàu hình ảnh, cảm xúc.

Đáp ứng được 01 yêu cầu: 0.25 điểm.

TỔNG ĐIỂM

10.0